

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 277/TTr-SVHTT ngày 30/6/2022 và Công văn số 3438/SVHTT-NSVHGĐ ngày 25/11/2022, ý kiến của thành viên UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 01 năm 2023

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các sở: Văn hóa và Thể thao, Xây dựng, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- UBND TP Đà Nẵng;
- UBMTTQVN thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các quận, huyện; xã, phường;
- Trung tâm THVN tại TP. ĐN;
- Báo Đà Nẵng, Đài PTTH ĐN;
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Lưu: VT, SVHTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

ICT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Thị Kim Yến



Đà Nẵng, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUY ĐỊNH

Quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

(Kèm theo Quyết định số: 33 /2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022
của UBND thành phố Đà Nẵng)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về nguyên tắc quản lý; các quy định về hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, gồm: nội dung, hình thức, ngôn ngữ, phương tiện và quy chuẩn phương tiện tuyên truyền cổ động trực quan; vị trí, số lượng, thời gian, đơn vị tuyên truyền cổ động trực quan; tuyên truyền cổ động trực quan kết hợp nội dung quảng cáo thương mại; quy định về quản lý, sử dụng tuyến đường, vị trí tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố, các đơn vị, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố, UBND các quận, huyện, phường, xã (sau đây gọi tắt là các đơn vị, địa phương) và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Một số từ ngữ trong Quy định này được hiểu như sau:

1. Tuyên truyền cổ động trực quan: là hoạt động sử dụng các phương pháp, phương tiện, hình thức tác động trực tiếp, chủ yếu vào mắt (vào thị giác) của con người để đưa thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các sự kiện chính trị - kinh tế - văn hóa xã hội đến công chúng (bao gồm cả thông tin thời sự, chính sách xã hội) nhằm thu hút người xem, dẫn dắt suy nghĩ và hành động của họ theo định hướng, trong một thời điểm nhất định.

2. Phương tiện tuyên truyền cổ động trực quan: là công cụ, vật dụng được dùng để chuyển tải nội dung tuyên truyền cổ động trực quan, bao gồm: băng rôn, phướn (băng rôn dọc), các loại cờ trang trí; màn hình chuyên quảng cáo, áp

phích, tranh cổ động, đoàn người; khẩu hiệu, biểu ngữ, cụm cổ động ngoài trời, tờ rơi; phim ảnh, truyền hình, ...

3. Màn hình chuyên quảng cáo là phương tiện quảng cáo sử dụng công nghệ điện tử để truyền tải các sản phẩm quảng cáo, bao gồm màn hình LED, LCD và các hình thức tương tự.

4. Hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan kết hợp quảng cáo thương mại: là hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan có gắn biểu trưng, lô-gô, nhãn hiệu hàng hóa.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

1. Đảm bảo nguyên tắc quản lý thống nhất và toàn diện đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, tuyên truyền cổ động trực quan kết hợp quảng cáo thương mại. Các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan đều phải được thông báo với Sở Văn hóa và Thể thao để quản lý (trừ các hoạt động được quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy định này).

2. UBND thành phố quản lý thống nhất về nội dung, hình thức, tuyến đường, vị trí các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn; tuyên truyền, quảng bá các sự kiện văn hóa, xã hội trên địa bàn toàn thành phố.

3. UBND các quận, huyện, phường, xã tổ chức hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan, hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn trên địa bàn theo quy định của pháp luật và kế hoạch, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên.

4. Các đơn vị, địa phương; tổ chức, cá nhân thực hiện công tác tuyên truyền cổ động trực quan chịu trách nhiệm về nội dung, hình thức các phương tiện, sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan do mình thực hiện.

5. Ưu tiên cho các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật tại tất cả các khu vực trong các đợt tuyên truyền cổ động trực quan.

Điều 4. Một số hành vi cấm

1. Tuyên truyền cổ động trực quan có nội dung không phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xâm hại an ninh quốc gia, đoàn kết dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức và công dân.

2. Hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan có tính chất kích động bạo lực, xâm phạm đạo đức, thuần phong, mỹ tục.

3. Treo, đặt các sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan trên gốc cây, trụ truyền tải điện, trụ tín hiệu, biển báo giao thông; làm che chắn biển báo hiệu đường bộ, đèn tín hiệu điều khiển giao thông và tầm nhìn của người tham gia

giao thông, đặc biệt là tại các nút giao thông.

4. Thực hiện hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan khi chưa có văn bản đồng ý hoặc cho phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; tuyên truyền cổ động trực quan không đúng với nội dung, số lượng, tuyến đường, vị trí đã đăng ký hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 5. Các hoạt động, sự kiện thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan

1. Các sự kiện chính trị trọng đại, ngày lễ, kỷ niệm của đất nước và của thành phố, gồm: Đại hội Đảng các cấp, Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02), Ngày Giỗ tổ Hùng Vương (Mùng 10/3 Âm lịch), Ngày Giải phóng thành phố Đà Nẵng (29/3), Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), Ngày Quốc tế Lao động (01/5), Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5), Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5), Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7), Ngày Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8), Ngày Quốc khánh nước CHXHCNVN (02/9), Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12); Tết Dương lịch, Tết Âm lịch.

2. Các sự kiện, hội nghị lớn của quốc tế, đất nước diễn ra tại thành phố và các hoạt động lớn do thành phố tổ chức; các sự kiện, hội nghị, lễ kỷ niệm... do các bộ, ngành tổ chức tại thành phố và các hoạt động của các sở, ngành, đoàn thể, đơn vị, địa phương.

3. Tuyên truyền cổ động trực quan thực hiện nhiệm vụ, chương trình, phong trào của thành phố và các sở, ngành, địa phương.

4. Các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nội dung tuyên truyền cổ động trực quan và hình thức thể hiện

1. Nội dung tuyên truyền cổ động trực quan

a) Nội dung tuyên truyền cổ động trực quan phải phù hợp với từng hoạt động, từng đợt tuyên truyền, theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương.

b) Đối với các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan có kế hoạch, hướng dẫn của bộ, ngành trung ương hoặc của thành phố thì thực hiện theo kế hoạch, hướng dẫn.

c) Cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan chịu trách nhiệm về nội dung, hình thức tuyên truyền theo quy định của pháp luật.

d) Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện nội dung thông báo sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan.

2. Hình thức thể hiện

a) Đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo khoản 1 Điều 5 Quy định này (trừ hoạt động tuyên truyền Tết Dương lịch, Tết Âm lịch): Sử dụng nền đỏ chữ vàng.

b) Đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo các khoản 2, 3 và 4 Điều 5 Quy định này: Kết hợp hài hòa các màu sắc.

c) Đối với các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan có hướng dẫn riêng của bộ, ngành hoặc mang tính đặc thù có sử dụng tranh, hình ảnh, màu sắc... khác: Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn cụ thể khi có đề nghị.

Điều 7. Ngôn ngữ trong tuyên truyền cổ động trực quan

1. Ngôn ngữ dùng trong tuyên truyền cổ động trực quan là tiếng Việt; trừ những trường hợp từ ngữ đã được quốc tế hóa, tên riêng hoặc từ ngữ không thay thế được bằng tiếng Việt thì được viết nguyên gốc.

2. Trong trường hợp sử dụng cả tiếng Việt, tiếng nước ngoài trên cùng một phương tiện tuyên truyền cổ động trực quan thì khổ chữ nước ngoài không được lớn hơn $\frac{3}{4}$ (ba phần tư) khổ chữ tiếng Việt và phải đặt dưới chữ tiếng Việt.

3. Hạn chế viết tắt, trừ trường hợp nội dung thể hiện quá dài thì được viết tắt những từ thông dụng.

Điều 8. Phương tiện tuyên truyền cổ động trực quan

1. Bảng rôn, bảng quảng cáo (pano), hộp đèn, màn hình chuyên quảng cáo (led, màn hình điện tử).

2. Tuyên truyền cổ động trực quan trên các phương tiện giao thông: Xe hoa, thuyền hoa, xe cổ động, xe tuyên truyền lưu động.

3. Người chuyển tải nội dung tuyên truyền cổ động trực quan; vật thể tuyên truyền cổ động trực quan.

4. Các phương tiện tuyên truyền cổ động trực quan khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Quy chuẩn kỹ thuật các phương tiện tuyên truyền cổ động trực quan

1. Bảng rôn

a) Đối với bảng rôn ngang: vị trí, kích thước, kiểu dáng, quy cách treo thực hiện theo Quy hoạch quảng cáo trên địa bàn thành phố.

b) Đối với bảng rôn dọc (phướn) treo trên trụ điện chiếu sáng: Kích thước: 0,8m x 2m hoặc 0,7m x 2m. Khoảng cách từ mặt đất đến cạnh đáy phướn tối thiểu là 1,4 m đối với sản phẩm treo trên trụ tại bồn hoa, cây cảnh và 2,0m đối với các sản phẩm treo trên trụ tại các vị trí khác.

2. Bảng quảng cáo, pano, hộp đèn

a) Đối với bảng quảng cáo, pano, hộp đèn độc lập: Vị trí, diện tích, chiều

cao, kiểu dáng, khoảng cách thực hiện theo Quy hoạch quảng cáo trên địa bàn thành phố.

b) Đối với bảng quảng cáo, pano, hộp đèn gắn trụ điện chiếu sáng: kích thước: 0,8m x 2m hoặc 1m x 2m. Khoảng cách từ mặt đất đến cạnh đáy bảng, pano, hộp đèn tối thiểu là 1,4 m đối với sản phẩm đặt tại bồn hoa, cây cảnh và 2m đối với các sản phẩm đặt tại các vị trí khác.

3. Tuyên truyền cổ động trực quan trên các phương tiện giao thông: không thể hiện sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan ở mặt trước, mặt sau và trên nóc của phương tiện giao thông. Sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan không được vượt quá 50% diện tích mỗi mặt được phép tuyên truyền cổ động trực quan của phương tiện giao thông.

4. Tuyên truyền cổ động trực quan bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự: không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định của pháp luật về môi trường.

5. Tuyên truyền cổ động trực quan trên màn hình chuyên quảng cáo

a) Việc đặt màn hình chuyên quảng cáo phải tuân theo quy định của pháp luật có liên quan và quy hoạch quảng cáo ngoài trời của thành phố.

b) Khi thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan trên màn hình chuyên quảng cáo đặt ngoài trời không được dùng âm thanh.

c) Tuyên truyền cổ động trực quan trên màn hình không thuộc quy định tại điểm b của khoản này được sử dụng âm thanh theo quy định của pháp luật về môi trường.

6. Tất cả các phương tiện tuyên truyền cổ động trực quan phải thể hiện tên, số điện thoại của đơn vị thực hiện.

Điều 10. Vị trí, số lượng, thời gian, đơn vị thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan

1. Đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo khoản 1 Điều 5 Quy định này:

a) Vị trí: Theo phụ lục đính kèm Quy định.

b) Số lượng: Theo kế hoạch và vị trí được phân bổ.

c) Thời gian: Giao Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn cụ thể thời gian tuyên truyền cổ động trực quan theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

d) Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa và Thể thao, UBND các quận, huyện, phường, xã.

2. Đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo khoản 2 Điều 5 Quy định này:

a) Vị trí: Theo vị trí đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép và xung quanh địa điểm diễn ra sự kiện, hoạt động.

b) Số lượng: Tối đa 300 sản phẩm/1 đợt. Đối với các sự kiện quốc tế hoặc các hoạt động có quy mô lớn do thành phố tổ chức, số lượng thực hiện theo kế hoạch của sự kiện, hoạt động.

c) Thời gian tuyên truyền cổ động trực quan: Không quá 15 (mười lăm) ngày. Đối với các sự kiện quốc tế hoặc các hoạt động có quy mô lớn do thành phố tổ chức, thời gian thực hiện theo kế hoạch của sự kiện, hoạt động.

d) Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương.

3. Đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo theo các khoản 3, 4 Điều 5 Quy định này:

a) Vị trí: Theo vị trí đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép và khu vực, địa điểm cho phép tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn thành phố.

b) Số lượng: Tối đa 300 sản phẩm/1 đợt.

c) Thời gian tuyên truyền: Không quá 15 (mười lăm) ngày.

d) Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương.

4. Đối với các nội dung tuyên truyền cổ động trực quan phục vụ nhiệm vụ dài hạn; các bảng pano tấm lớn (20m² trở lên); vị trí tuyên truyền cổ động trực quan tại các khu vực, địa điểm công cộng khác: giao Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu UBND thành phố xem xét, quyết định.

Điều 11. Tuyên truyền cổ động trực quan kết hợp nội dung quảng cáo thương mại

1. Tất cả các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan kết hợp nội dung quảng cáo thương mại đều thực hiện nộp phí theo quy định, trường hợp miễn, giảm phí phải được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan kết hợp nội dung quảng cáo thương mại phải tuân theo những quy định sau:

a) Không sử dụng hình ảnh, biểu tượng Đảng kỳ, Quốc kỳ, Quốc huy, chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh.

b) Không kết hợp nội dung quảng cáo thương mại trong các nội dung tuyên truyền về Đảng, Nhà nước CHXHCNVN, Chủ tịch Hồ Chí Minh.

c) Biểu trưng, lô-gô, nhãn hiệu hàng hóa quảng cáo phải đặt ở phía dưới cùng đối với bảng tuyên truyền cổ động trực quan, băng-rôn dọc và phía bên phải đối với băng-rôn ngang.

d) Diện tích thể hiện của biểu trưng, lô-gô, nhãn hiệu hàng hóa quảng cáo không quá 20% diện tích sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan.

Điều 12. Quy định về thời gian khắc phục, sửa chữa

Các đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan phải kịp thời chỉnh sửa, tháo dỡ đối với sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan bị hư hỏng trong thời gian không quá 01 (một) ngày đối với băng rôn, phướn, pano;

không quá 02 (hai) ngày đối với sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan là hộp đèn, màn hình chuyên quảng cáo sau khi có văn bản yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 13. Quy định về quản lý, sử dụng tuyến đường, vị trí tuyên truyền

1. Đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo khoản 1 Điều 5 Quy định này:

Các đơn vị, địa phương chủ động thực hiện theo hướng dẫn tuyên truyền cổ động trực quan của Sở Văn hóa và Thể thao và kế hoạch của đơn vị, địa phương trên các tuyến đường đã phân bổ theo Phụ lục đính kèm. Nếu có nhu cầu tăng số lượng và tuyến đường ngoài Phụ lục, các đơn vị, địa phương chủ động đăng ký vị trí và có văn bản gửi về Sở Văn hóa và Thể thao trước khi thực hiện 15 ngày để quản lý.

2. Đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo các khoản 2, 3 và 4 Điều 5 Quy định này:

a) Các đơn vị, địa phương chọn vị trí và gửi văn bản kèm theo bản thiết kế sản phẩm tuyên truyền (maket) đến Sở Văn hóa và Thể thao để hướng dẫn thực hiện.

b) Trường hợp các địa phương sử dụng các tuyến đường, vị trí đã được phân bổ theo Phụ lục: có văn bản gửi về Sở Văn hóa và Thể thao trước thời gian thực hiện 30 ngày để chủ động cân đối vị trí, đảm bảo công tác quản lý.

3. Đối với hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo Điều 11 Quy định này: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ thông báo về Sở Văn hóa và Thể thao theo quy định. Trường hợp xin miễn, giảm phí thì phải có văn bản đồng ý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi thực hiện.

Chương III TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Văn hóa và Thể thao

1. Tham mưu UBND thành phố quản lý thống nhất và toàn diện hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn thành phố. Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố theo chức năng quản lý nhà nước về hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn thành phố.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND các quận, huyện tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Quy định này.

3. Xem xét, xin chủ trương miễn, giảm phí đối với các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan kết hợp nội dung quảng cáo thương mại theo đề xuất của các đơn vị (nếu có).

4. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn toàn thành phố.

5. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm trong hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác tuyên truyền cổ động trực quan đối với các hoạt động, sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan có sử dụng địa điểm, phương tiện thuộc chức năng quản lý của đơn vị.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về xây dựng, về các phương tiện, sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan ngoài trời trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác tuyên truyền cổ động trực quan đối với các hoạt động, sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan có sử dụng địa điểm, phương tiện thuộc chức năng quản lý của đơn vị.

2. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn giao thông trong hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan và phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong quản lý, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan trên phương tiện giao thông theo thẩm quyền.

Điều 17. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố

1. Trong phạm vi, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện quản lý hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan về địa điểm, các phương tiện, nội dung tuyên truyền cổ động trực quan theo quy định quản lý chuyên ngành.

2. Khi thực hiện các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan của đơn vị có trách nhiệm ký kết, yêu cầu và theo dõi, giám sát đơn vị thi công thực hiện nghiêm các nội dung của Quy định này.

Điều 18. Trách nhiệm của UBND các quận, huyện

1. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin và các phòng chức năng có liên quan phối hợp với phòng chuyên môn, Thanh tra Sở Văn hóa và Thể thao trong công tác quản lý nhà nước hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn; kiểm tra hiện trạng để có thông báo điều chỉnh, tháo dỡ, xử lý đối với các phương tiện, sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan hết thời hạn, hư hỏng, lắp đặt tại vị trí không phù hợp gây mất mỹ quan đô thị trên địa bàn.

2. Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao/Trung tâm Văn hóa - Thể thao, các phòng, ngành chức năng và UBND các phường, xã thực hiện công tác tuyên truyền cổ động trực quan theo Điều 5 Quy định này và chịu trách

nhiệm về các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan do các đơn vị, địa phương, cơ sở thực hiện.

3. Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên địa bàn quản lý.

Điều 19. Trách nhiệm của UBND phường, xã

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm về công tác tuyên truyền cổ động trực quan của địa phương.

2. Hướng dẫn và quản lý đối với các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan không kết hợp nội dung quảng cáo thương mại thực hiện tại địa bàn dân cư (các tuyến đường không thuộc “Phần mềm Đăng ký sản phẩm quảng cáo”).

3. Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin quận, huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trên địa bàn quản lý.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Xử lý vi phạm

1. Các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo Điều 11 Quy định này: xử lý theo quy định của Luật Quảng cáo.

2. Các hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này: tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý một trong các hình thức sau:

a) Tạm dừng có thời hạn giải quyết hồ sơ thực hiện tuyên truyền cổ động trực quan của đơn vị, địa phương vi phạm (trừ hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan theo khoản 1 Điều 5 Quy định này).

b) Hạn chế số lượng sản phẩm cho đợt tuyên truyền cổ động trực quan tiếp theo: Giảm 30% so với số lượng tối đa của mỗi đợt tuyên truyền cổ động trực quan theo quy định tại Điều 10 Quy định này.

c) Trừ điểm thi đua trong năm: nếu đơn vị, địa phương vi phạm các quy định của Quy định này bị nhắc nhở 02 lần/năm. Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm theo dõi, nhắc nhở (bằng văn bản) các đơn vị, địa phương có hành vi vi phạm; tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, trừ điểm thi đua hàng năm.

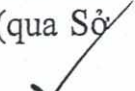
3. Ngoài các quy định tại khoản 2 Điều này, các đơn vị, địa phương phải chịu toàn bộ chi phí tháo gỡ phương tiện, sản phẩm tuyên truyền cổ động trực quan sai quy định (trường hợp do Sở Văn hóa và Thể thao thuê nhân công tháo gỡ).

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan về lĩnh vực quảng cáo, tuyên truyền; đảm bảo việc quản lý chuyên ngành theo đúng thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước UBND thành phố về các sai phạm trong hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan trên lĩnh vực, địa bàn do mình quản lý.

2. Giao Sở Văn hóa và Thể thao điều chỉnh, bổ sung Phụ lục kèm theo Quy định này khi có phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc; các đơn vị, địa phương và các ngành liên quan phản ánh về UBND thành phố (qua Sở Văn hóa và Thể thao) để bổ sung, sửa đổi Quy định cho phù hợp./.



Phụ lục
PHÂN BỐ TUYỂN ĐƯỜNG, VỊ TRÍ THỰC HIỆN TUYỂN TRUYỀN
CƠ ĐỘNG TRỰC QUAN TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 33 /2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022
của UBND thành phố Đà Nẵng)

Stt	Tuyển đường	Vị trí	Ghi chú
I	SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO		
1	Đường Bạch Đằng	Từ cầu Rồng đến đường Nguyễn Du	
2	Đường Trần Phú	Từ đường Nguyễn Du đến đường Trần Quốc Toản	
3	Đường Lê Duẩn	Từ đường Trần Phú đến đường Ông Ích Khiêm	
4	Đường Hùng Vương	Từ đường Bạch Đằng đến đường Ngô Gia Tự	
5	Đường Nguyễn Văn Linh	Toàn tuyến	
6	Đường 2 tháng 9	Từ cầu Rồng đến đường Phan Đăng Lưu	
II	QUẬN HẢI CHÂU		
1	Đường Quang Trung	Toàn tuyến	
2	Đường Nguyễn Chí Thanh	Toàn tuyến	
3	Đường Lê Hồng Phong	Toàn tuyến	
4	Đường Lê Đình Dương	Toàn tuyến	
5	Đường Nguyễn Thị Minh Khai	Toàn tuyến	
III	QUẬN THANH KHÊ		
1	Đường Điện Biên Phủ	Toàn tuyến	
2	Đường Nguyễn Tri Phương	Từ đường Điện Biên Phủ đến đường Nguyễn Hữu Thọ.	
3	Đường Hà Huy Tập	Từ đường Điện Biên Phủ đến đường Trần Cao Vân	
4	Đường Trần Cao Vân	Từ đường Hà Huy Tập đến đường Nguyễn Đức Trung	
5	Đường Trường Chinh	Từ đường Hà Huy Tập nối dài đến số nhà 207 đường Trường Chinh	
6	Đường Nguyễn Tất Thành	Ngã ba Nguyễn Tất Thành - Hà Khê, mỗi bên dài 100m	
IV	QUẬN SƠN TRÀ		
1	Đường Ngô Quyền	Toàn tuyến	
2	Đường Phạm Văn Đồng	Từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Hồ Nghinh	
3	Đường Võ Văn Kiệt	Từ đường Trần Hưng Đạo đến đường Hồ Nghinh	

4	Đường Đông Giang	Toàn tuyến	
5	Trần Hưng Đạo	Từ cầu Trần Thị Lý đến cầu Sông Hàn	
6	Vũ Văn Dũng	Toàn tuyến	
7	Hà Thị Thân	Toàn tuyến	
8	Trần Quang Diệu	Toàn tuyến	
V	QUẬN NGŨ HÀNH SƠN		
1	Đường Ngũ Hành Sơn	Từ vòng xoay Nguyễn Văn Trỗi đến vòng xoay Phan Hành Sơn - Phan Tứ.	
2	Đường Lê Văn Hiến	Từ đường Trần Hoàn đến đường Thủy Sơn 5.	
3	Đường Trần Đại Nghĩa	Từ đường Mai Đăng Chon đến vòng xoay Ngô Viết Hữu	
4	Đường Minh Mạng	Từ đường Trần Văn Đán đến đường Hoàng Cơ Thạch.	
VI	QUẬN LIÊN CHIÊU		
1	Đường Nguyễn Sinh Sắc	Toàn tuyến	
2	Đường Hoàng Thị Loan	Toàn tuyến	
3	Đường Nguyễn Tất Thành	Toàn tuyến	
4	Đường Tạ Quang Bửu	Toàn tuyến	
VII	QUẬN CẨM LỆ		
1	Đường Cách Mạng Tháng Tám	Từ vòng xoay Nguyễn Hữu Thọ đến Cầu Vượt Hòa Cầm.	
2	Đường Nguyễn Hữu Thọ	Từ vòng xoay Xô Viết Nghệ Tĩnh đến đường CMT8	
3	Đường Lê Đại Hành	Từ vòng xoay Nguyễn Hữu Thọ đến đường Trường Chinh.	
4	Đường Ông Ích Đường	Từ đường Lê Đại Hành đến đường CMT8	
5	Đường Trường Sơn	Toàn tuyến (đoạn qua quận Cẩm Lệ)	
6	Đường Võ Chí Công	Từ cầu Nguyễn Tri Phương đến Trường mầm non Chú Éch Con	
VIII	HUYỆN HÒA VANG		
1	Quốc lộ 14B	Từ giáp quận Cẩm Lệ đến Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện.	
2	Quốc lộ 1A	Từ cầu Đỏ đến đường cầu Đen.	

3	Trung tâm Hành chính huyện	Từ Quốc lộ 14B vào Khu Trung tâm Hành chính huyện	
4	Đường ĐT 605	Từ Quốc lộ 1A đến góc chẵn đường sắt (Hòa Tiến)	
IX	CÁC PHƯỜNG, XÃ	Tuyến đường trước UBND phường, xã (phía bên trái, bên phải trụ sở 200 mét)	